**BẢNG THIẾT KẾ MA TRẬN**

**ĐỀ KIỂM TRA TIẾNG VIỆT – GIỮA KÌ II**

**Môn : Tiếng Việt lớp 5**

**Năm học : 2021-2022**

**Bài kiểm tra đọc**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chủ đề** | | **Mức 1** | **Mức 2** | **Mức 3** | **Mức 4** | ***Tổng*** |
|  |  |  |  |  |
| 1 | Đọc hiểu văn bản | Số câu | 02 | 01 | 01 |  | *4* |
| Câu số | 1;2 | 3 | 4 |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
| 2 | Kiến thức tiếng Việt | Số câu | 01 | 01 | 01 | 02 | *6* |
| Câu số | 5 | 6 | 8;9 | 7;10 |  |
|  |  |  |  |  |  |
| ***Tổng số câu*** | | | *03* | *02* | *03* | *02* | *10* |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN BÌNH GIANG  **TRƯỜNG TIỂU HỌC VĨNH HƯNG** | **BÀI KIỂM TRA ĐỊNH KÌ GIỮA HỌC KÌ II**  MÔN: TIẾNG VIỆT – LỚP 5  **Năm học 2021 - 2022** |

**Điểm**

**Đ:**

**V:**

**C:**

Họ và tên.........................................................

Lớp: 5……….

Ngày kiểm tra: 31/ 3 / 2022

A. **PHẦN KIỂM TRA ĐỌC**

***Dựa vào nội dung bài ‘‘Nghĩa thầy trò‘‘,(SGK Tiếng Việt 5 - tập2/trang 79).******hãy hoàn thành các câu hỏi sau:***

Câu **1: Các môn sinh của cụ giáo Chu đến nhà thầy để làm gì?**

A. Để mừng thọ thầy.

B. Để nhờ thầy dạy học .

C. Để mượn thầy những cuốn sách quý.

Câu **2: Chi tiết nào cho thấy học trò rất tôn kính cụ giáo Chu?**

 A. Từ sáng sớm, các môn sinh đã tề tựu trước sân nhà cụ giáo Chu.

 B. Mấy học trò cũ từ xa về dâng biếu thầy những cuốn sách quý.

 C. Cả hai đáp án trên.

Câu **3: Cụ giáo Chu dẫn học trò của mình đi thăm ai?**

A. trưởng làng

B. thầy giáo dạy vỡ lòng của cụ

C. phụ thân của cụ

Câu **4: Câu chuyện trên nhắc em nhớ đến truyền thống nào của dân tộc?**

A. Lá lành đùm lá rách

B. Thương người như thể thương thân

C. Tôn sư trọng đạo

Câu **5: ‘‘Môn sinh‘‘ và ‘‘học trò‘‘ là hai từ:**

A. Đồng nghĩa

B. Nhiều nghĩa

C. Trái nghĩa

Câu **6: Dòng nào dưới đây nêu đúng nghĩa của từ “*Công dân”***

A. Người làm việc trong cơ quan nhà nước

B. Người lao động chân tay là công ăn lương

C. Người dân của một nước, có quyền lợi và nghĩa vụ với đất nước

Câu **7: Câu nào dưới đây không phải là câu ghép?**

A. Tại vì Tùng mải chơi nên Tùng bị mẹ la mắng.

B. Tôi nhớ nhất là những đêm Trung thu, người lớn trong làng tổ chức bầy cỗ cho thiếu nhi trên mặt đê rất vui và không khí lễ hội của trẻ em kéo dài tưởng như bất tận ...

C. Chúng tôi nô đùa, chơi trò đuổi bắt, chơi ô ăn quan trên đê mỗi khi bố mẹ vắng nhà ra đồng, ra bãi làm việc.

Câu **8: Câu ca dao dưới đây là câu ghép có quan hệ gì giữa các vế câu?**

*“Bởi chưng bác mẹ tôi nghèo,  
Cho nên tôi phải băm bèo, thái khoai*.”

A. Quan hệ nguyên nhân - kết quả.   
B. Quan hệ điều kiện - kết quả.  
C. Quan hệ tương phản.  
Câu **9: Điền quan hệ từ thích hợp vào chỗ trống sao cho hợp lí:**

*Cậu bé phải bỏ học ….. nhà quá nghèo.*

A. nhưng  B. mặc dù  C. vì

Câu **10: Đặt một câu ghép thể hiện quan hệ tương phản giữa các vế câu. Phân tích câu ghép đó.**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

**II. Đọc thành tiếng: (3 điểm)**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ Hết \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

*GV coi GV chấm*

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| |  |  |  | | --- | --- | --- | | |  |  | | --- | --- | | UBND HUYỆN BÌNH GIANG  **TRƯỜNG TIỂU HỌC VĨNH HƯNG** | **KIỂM TRA ĐỊNH KÌ GIỮA KÌ II**  MÔN : TIẾNG VIỆT - LỚP 5  **Năm học 2021 - 2022** | |   **A. HƯ­ỚNG DẪN CHẤM PHẦN KIỂM TRA ĐỌC THẦM VÀ LÀM BÀI TẬP** |

**Câu 1:** A *(0,5 điểm)*

**Câu 2**: C (*0,5 điểm)*

**Câu 3**: B (*0,5 điểm)*

**Câu 4**: C (*1 điểm)*

**Câu 5**: A (*0,5 điểm)*

**Câu 6**: C *(0,5 điểm).*

**Câu 7**: C *(1 điểm)*

**Câu 8**: A *(1 điểm)*

**Câu 9:** C. *(0,5điểm)*

**Câu 10: 1 điểm** Đặt đúng câu ghép: *0,5 điểm; Phân tích đúng 0,5 đ (thiếu dấu chấm, không viết hoa trừ 0,25 điểm)*

**B. PHẦN KIỂM TRA VIẾT**

**1. Chính tả: (2 điểm)**

- Tốc độ đạt yêu cầu; chữ viết rõ ràng, viết đúng kiểu chữ, đúng cỡ chữ; trình bày đúng quy định, viết sạch, đẹp: 1 điểm

- Viết đúng chính tả (không mắc quá 5 lỗi): 1 điểm

**II. Tập làm văn : (8 điểm)**

Bài viết đảm bảo các yêu cầu cơ bản sau:

+ Đủ các phần: mở bài, thân bài, kết bài đúng yêu cầu: 2 điểm.

+ Viết câu đúng ngữ pháp, sắp xếp các ý, diễn đạt mạch lạc, dùng từ đúng, không mắc lỗi chính tả, có nét sáng tạo và bộc lộ cảm xúc riêng khi tả: 5 điểm

+ Chữ viết rõ ràng, trình bày bài viết sạch đẹp: 1 điểm

*Gợi ý:*

*Đề 1:* \* Mở bài: Giới thiệu được trực tiếp hay gián tiếp đồ dùng định tả 1 điểm.

\* Thân bài: - Tả bao quát đồ vật định tả: 1 điểm.

- Tả thứ tự từng bộ phận của đồ vật 4 điểm

- Tác dụng của đồ vật: 1 điểm

\* Kết bài: Nêu rõ được cảm nghĩ, hành động về đồ vật đã tả: 1 điểm.

*Đề 2:* \* Mở bài: Giới thiệu được trực tiếp hay gián tiếp về người thân của em: 1 điểm.

\* Thân bài: - Tả bao quát người thân: 1 điểm.

- Tả được một số nét tiêu biểu về đặc điểm ngoại hình : 3 điểm.

- Tả được một số hoạt động cụ thể của người thân: 2 điểm.

(HS có thể tả lồng đặc điểm ngoại hình và hoạt động, tính tình)

\* Kết bài: Tình cảm, việc làm của em với người thân: 1 điểm.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| |  |  |  | | --- | --- | --- | | |  |  | | --- | --- | | UBND HUYỆN BÌNH GIANG  **TRƯỜNG TIỂU HỌC VĨNH HƯNG** | **KIỂM TRA ĐỊNH KÌ GIỮA KÌ II**  MÔN : TIẾNG VIỆT - LỚP 5  **Năm học 2021 - 2022** | | |

**ĐỀ VÀ HƯ­ỚNG DẪN CHẤM PHẦN KIỂM TRA ĐỌC THÀNH TIẾNG**

**A. Bài đọc:**

- Yêu cầu học sinh bốc thăm và đọc thành tiếng một đoạn trong số các bài sau, Tốc độ khoảng 115 tiếng/1 phút. Mỗi học sinh đọc không quá 2 phút; trả lời một câu hỏi nội dung bài do giáo viên nêu:

Học sinh đọc một trong các bài sau và trả lời câu hỏi:

**\* Bài 1: Thái sư Trần Thủ Độ (**Trang 15 – TV5/T2**)**

**Đọc đoạn**: *“Từ đầu……… tha cho.”*

*Câu hỏi* : Khi có người muốn xin chức câu đương, Trần Thủ Độ đã làm gì?

*Trả lời:* Khi có người muốn xin chức câu đương, Trần Thủ Độ đồng ý nhưng yêu cầu chặt một ngón chân người đó để phân biệt với các câu đương khác.

**\* Bài 2: Tiếng rao đêm** (Trang 30 – TV5/T2)

**Đọc đoạn**: *“ Từ đầu………mịt mù”*

*Câu hỏi* : Đám cháy xảy ra vào lúc nào ?

*Trả lời*: Đám cháy xảy ra vào lúc nửa đêm.

**\* Bài 3 : Lập làng giữ biển** (Trang 36 – TV5/T2)

**Đọc đoạn**: *“ Từ đầu………hơi muối”*

*Câu hỏi* : Bố và ông của Nhụ bàn với nhau việc gì?

*Trả lời*: Bố và ông của Nhụ bàn với nhau về việc họp làng để bàn việc đưa dân ra đảo. Cả nhà Nhụ sẽ ra trước.

**\* Bài 4 Chú đi tuần** (*Tiếng Việt 5- tập 2- trang 51)*

- Học sinh đọc cả bài thơ.

- Hỏi: **Người chiến sĩ đi tuần trong hoàn cảnh như thế nào ?**

(Gợi ý: Trông đêm khuya, gió rét, mọi người đã yên giấc ngủ say)

**\* Bài 5 : Hộp thư mật** (Trang 62 – TV5/T2)

**Đọc đoạn**: *“ Từ đầu………đã đáp lại”*

*Câu hỏi* : Qua những vật có hình chữ V, người liên lạc muốn nhắn nhủ chú Hai Long điều gì ?

*Trả lời*: Người liên lạc muốn nhắn gửi chú Hai Long tình yêu Tổ quốc và lời chúc mừng thắng lợi.

**II. Biểu điểm chấm:**

- Học sinh đọc vừa đủ nghe,, rõ ràng, lưu loát, bư­ớc đầu biết đọc với giọng có biểu cảm. Tốc độ khoảng 115 tiếng/1 phút. Mỗi học sinh đọc không quá 2 phút (1 điểm)

- Ngắt nghỉ hơi đúng ở các dấu câu,các cụm từ rõ nghĩa, đọc đúng tiếng, từ (không đọc sai quá 5 tiếng), 1 điểm (Căn cứ vào mức độ đọc thực tế của HS giáo viên cho điểm phù hợp). HS trả lời đúng câu hỏi được 1 đ.

*Lưu ý: GV cho điểm cần căn cứ mức độ trả lời của học sinh để cho điểm không nhất thiết đúng hệt như gợi ý.*

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN BÌNH GIANG  **TRƯỜNG TH VĨNH HƯNG** | **ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ GIỮA HỌC KÌ II**  MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 5  **Năm học 2021 - 2022** |

**PHẦN KIỂM TRA VIẾT**

**I. Chính tả :** (2 điểm) Thời gian 20 phút.

**MÙA THU**

Mùa thu, vạt hoa cúc dại cũng nở bung hai bên đường. Những bông hoa cúc xinh xinh dịu dàng, lung linh như từng tia nắng nhỏ.Thảm cỏ may thì tím biếc đến nôn nao. Hoa cỏ may quấn quýt từng bước chân, theo tận vào lớp học. Tiếng đọc bài ngân nga vang ra ngoài cửa lớp, khiến chú chim sâu đang nghiêng chiếc đầu nhỏ xinh tìm sâu trong kẽ lá cũng lích rích hót theo. Giọt nắng sớm mai như vô tình đậu lên trang vở mới, bừng sáng lung linh những ước mơ.

**II. Tập làm văn:** (8 điểm) Thời gian 35 phút

***Học sinh chọn một trong hai đề sau:***

1) Em hãy tả lại một người thân của em mà em quý mến.

2) Em hãy tả lại một đồ vật hoặc một đồ chơi mà em yêu thích.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ ***Hết*** \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_